

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/2012/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2012

THÔNG TƯ**Ban hành Chương trình Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học muốn trở thành giáo viên trung học phổ thông**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định Chương trình Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học muốn trở thành giáo viên trung học phổ thông họp ngày 29 tháng 7 năm 2011;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Chương trình Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học muốn trở thành giáo viên trung học phổ thông,

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học muốn trở thành giáo viên trung học phổ thông.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2013.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học được giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Vinh Hiển

CHƯƠNG TRÌNH
BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM CHO NGƯỜI TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC MUỐN TRỞ THÀNH GIÁO VIÊN
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2012/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Sau khi hoàn thành chương trình Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho những người tốt nghiệp đại học muốn trở thành giáo viên trung học phổ thông, người học có được những phẩm chất và năng lực cần thiết đáp ứng yêu cầu của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ dạy học và giáo dục nhân cách cho học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kiến thức

Sau khi học xong chương trình người học sẽ:

- Trình bày được những nội dung cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo (GD&ĐT).

- Trình bày được những nội dung cơ bản của điều lệ trường THPT; tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền của giáo viên THPT.

- Phân tích được tổ chức, hoạt động của trường THPT; chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các chức danh trong bộ máy quản lý nhà trường THPT, đặc biệt là chức năng quản lý của Hiệu trưởng, công tác chủ nhiệm lớp và công tác Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ở trường THPT hiện nay.

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về sự phát triển tâm lý, nhân cách; các cơ sở tâm lý của việc tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục; về giao tiếp và giao tiếp sư phạm

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về quá trình dạy học và giáo dục; lý luận dạy học bộ môn; đánh giá trong giáo dục

2.2. Về kỹ năng

Sau khi học xong chương trình người học sẽ có:

- Các kỹ năng cơ bản trong hoạt động dạy học, giáo dục như: kỹ năng tìm hiểu đối tượng, môi trường giáo dục, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học, giáo dục; làm được chủ nhiệm lớp và công tác Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong trường THPT.

- Các kỹ năng mềm có tác dụng hỗ trợ tích cực cho hoạt động dạy học, giáo dục như: kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng tổ chức, quản lý; kỹ năng phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh; kỹ năng tự bồi dưỡng, phát triển nghề nghiệp.

2.3. Về thái độ

- Phát triển tình cảm nghề nghiệp, đạo đức, tác phong sư phạm mẫu mực của nhà giáo.

- Có trách nhiệm trong hoạt động dạy học, giáo dục HS và phát triển năng lực chuyên môn.

- Có thái độ khách quan, khoa học trong tổ chức, quản lý quá trình dạy học và giáo dục.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Những người có bằng tốt nghiệp đại học các ngành học phù hợp với các môn học được dạy ở trường trung học phổ thông, có nguyện vọng trở thành giáo viên trung học phổ thông.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Khối lượng kiến thức tối thiểu

Tổng khối lượng kiến thức tối thiểu: 35 tín chỉ;

Trong đó bao gồm:

- Khối kiến thức bắt buộc tối thiểu: 30 tín chỉ;
- Khối lượng kiến thức tự chọn: 5 tín chỉ.

2. Nội dung khối kiến thức bắt buộc tối thiểu

STT	Tên học phần	Số tín chỉ		
		Tổng số	Lý thuyết	Thảo luận, thực hành
1	Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục. Công tác quản lý trong trường THPT	2	1	1
2	Cơ sở Tâm lý học của giáo dục	3	2	1
3	Tâm lý học người giáo viên	2	1	1
4	Giáo dục học ứng dụng vào thực tiễn giáo dục THPT	4	2	2
5	Lý luận dạy học môn học 1	2	1	1
6	Lý luận dạy học môn học 2	4	1	3

STT	Tên học phần	Số tín chỉ		
		Tổng số	Lý thuyết	Thảo luận, thực hành
7	Giao tiếp và ứng xử sư phạm	2	1	1
8	Công tác chủ nhiệm lớp và công tác đoàn ở THPT	2	1	1
9	Đánh giá trong giáo dục	2	1	1
10	Thực tập sư phạm	7	0	7
	Tổng cộng	30	11	19

IV. MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN THUỘC KHỐI KIẾN THỨC BẮT BUỘC TỐI THIỂU

1. Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục. Công tác quản lý trong trường THPT

a) Mục tiêu của học phần

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

- Trình bày được những nội dung cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý nhà nước về GD & ĐT.

- Phân tích được chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các chức danh trong bộ máy quản lý nhà trường THPT trên cơ sở nắm được vị trí của giáo dục THPT, cơ cấu tổ chức và nội dung quản lý các hoạt động của nhà trường THPT.

- Tự giác chấp hành các quy định thuộc về quản lý hành chính nhà nước, quản lý giáo dục trong quá trình hoạt động nghề nghiệp.

b) Nội dung của học phần

Nội dung cơ bản của học phần gồm 2 phần:

• *Quản lý hành chính nhà nước và quản lý nhà nước về GD&ĐT*

- Một số vấn đề cơ bản về nhà nước, quản lý hành chính nhà nước và công vụ, công chức.

- Đường lối quan điểm của Đảng và Nhà nước về GD&ĐT: Những quan điểm chỉ đạo về sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo; Chiến lược giáo dục - đào tạo thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Luật Giáo dục.

- Điều lệ, quy chế, quy định của Bộ GD&ĐT đối với giáo dục phổ thông: Điều lệ trường trung học; Các quy chế, quy định về hoạt động giảng dạy ở bậc trung

học; Các quy chế, quy định về thanh tra, kiểm tra bậc học trung học; Quy chế công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia...

- *Công tác quản lý trong trường THPT*

- Khái quát về vị trí và sứ mạng của giáo dục trung học phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Cơ cấu tổ chức nhà trường THPT.

- Nội dung quản lý các hoạt động của nhà trường THPT.

- Chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các chức danh trong bộ máy quản lý nhà trường THPT.

2. Cơ sở tâm lý học của giáo dục (3TC)

a) Mục tiêu của học phần

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

Trình bày được những kiến thức cơ bản về sự phát triển tâm lý, nhân cách; các cơ sở tâm lý của việc tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục và biết vận dụng những kiến thức đó vào việc tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục và giải thích, xử lý những tình huống nảy sinh trong thực tiễn giáo dục ở trường trung học phổ thông.

b) Nội dung của học phần

- *Một số vấn đề chung về Tâm lý học*: Bản chất của hiện tượng tâm lý người; Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người; Các quy luật nảy sinh, hình thành và biểu hiện của các hiện tượng tâm lý ...; Hoạt động, giao lưu và sự hình thành, phát triển tâm lý.

- *Cơ sở tâm lý của hoạt động dạy học - giáo dục*: Đặc điểm các giai đoạn phát triển tâm lý của trẻ em; Đặc điểm phát triển trí tuệ, xã hội, xúc cảm - tình cảm và thể chất của học sinh THPT; Một số phương pháp nghiên cứu tâm lý HS THPT; Các lý thuyết hiện đại về học tập, các mô hình nhận thức; Một số quy luật của việc dạy và học...; Sự hình thành và phát triển nhân cách HS THPT.

3. Tâm lý học người giáo viên (2TC)

a) Mục tiêu của học phần

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

Trình bày và phân tích được vai trò quan trọng của giáo viên đối với chất lượng dạy học - giáo dục học sinh THPT và những yếu tố tạo nên uy tín của người GV để trên cơ sở đó biết cách hoàn thiện bản thân và nâng cao năng lực sư phạm.

b) Nội dung của học phần

- Đặc điểm lao động của người giáo viên THPT;

- Cấu trúc nhân cách của người giáo viên và ảnh hưởng của nó đến quá trình giáo dục HS THPT;

- Những yêu cầu về phẩm chất, năng lực sư phạm đối với giáo viên THPT
- Vấn đề uy tín của người giáo viên. Các yếu tố tạo nên uy tín giáo viên.

4. Giáo dục học ứng dụng vào thực tiễn giáo dục THPT (4TC)

a) Mục tiêu của học phần

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

- Trình bày những kiến thức cơ bản về quá trình dạy học và giáo dục ở trường THPT
- Biết vận dụng các kiến thức đó để thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục ở trường THPT

b) Nội dung của học phần

Nội dung cơ bản của học phần gồm 3 phần:

- *Những vấn đề chung của giáo dục học*: các khái niệm, phạm trù cơ bản của giáo dục học; mối quan hệ giữa giáo dục và phát triển nhân cách; phương pháp nghiên cứu của giáo dục học.

- *Quá trình dạy học ở trường THPT*: bản chất, cấu trúc của quá trình dạy học; các nguyên tắc, quy luật, phương pháp, hình thức tổ chức và phương tiện dạy học; xây dựng môi trường học tập trong tiết học; chương trình giáo dục THPT.

- *Quá trình giáo dục ở trường THPT*: những vấn đề cơ bản về bản chất, đặc điểm, quy luật của quá trình giáo dục nói chung, quá trình giáo dục học sinh THPT nói riêng; về nguyên tắc, phương pháp và nội dung giáo dục ở trường THPT, sự thống nhất giữa các môi trường giáo dục đảm bảo quá trình giáo dục ở trường THPT đạt hiệu quả.

5. Lý luận dạy học môn học 1 (2TC)

a) Mục tiêu của học phần

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

Trình bày được những kiến thức phát triển chương trình môn học, bao gồm các khái niệm cơ bản về chương trình giáo dục môn học, kỹ năng ứng dụng các khái niệm đó để phát triển chương trình môn học, xây dựng kế hoạch dạy học

b) Nội dung của học phần

- *Phát triển chương trình môn học*: Khái niệm chương trình, các tiếp cận phát triển chương trình; Các thành tố của chương trình môn học và mối quan hệ giữa chúng; Phân tích chương trình môn học ở bậc trung học, cấp học (THCS, THPT) và trường khối lớp; Phân tích nội dung từng phân môn thuộc môn học để xác định chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương, bài học, chủ đề; Mục tiêu bài học; nguyên tắc đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học.

- *Kế hoạch dạy học môn học*: Khái niệm kế hoạch dạy học, ý nghĩa của kế hoạch dạy học trong hoạt động dạy học; Các loại kế hoạch dạy học; kế hoạch năm, học kỳ, bài học; Cấu trúc của từng loại kế hoạch; Những yêu cầu cơ bản khi soạn kế hoạch bài học.

6. Lý luận dạy học môn học 2 (4TC)

a) Mục tiêu của học phần

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

Trình bày được những cơ sở lý luận về phương pháp dạy học bộ môn và biết vận dụng lý luận đó để tổ chức quá trình dạy học môn học

b) Nội dung của học phần

- *Phương pháp dạy học môn học*: Khái niệm phương pháp dạy học, phân loại PPDH, cấu trúc thao tác các phương pháp dạy học chủ yếu; Nguyên tắc lựa chọn phương pháp dạy học; Mối quan hệ giữa PPDH với mục tiêu, nội dung, phương tiện, hình thức dạy học; Phối hợp các PPDH.

- *Phương tiện dạy học môn học*: Khái niệm phương tiện dạy học (PTDH), các loại PTDH chủ yếu; Nguyên tắc xây dựng, lựa chọn PTDH; Sử dụng PTDH hiệu quả; Mối quan hệ giữa PTDH, nội dung, mục tiêu, phương pháp, hình thức, đối tượng học sinh; Các phương tiện nghe nhìn hiện đại với ứng dụng CNTT và viễn thông.

- *Hình thức tổ chức dạy học môn học*: Các hình thức tổ chức dạy học chủ yếu; Lựa chọn hình thức dạy học hiệu quả; Mối quan hệ giữa hình thức tổ chức dạy học, nội dung, phương pháp; Cấu trúc thao tác một số hình thức tổ chức dạy học chủ yếu.

- *Kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn học*: Khái niệm về kiểm tra đánh giá (KT - ĐG) trong dạy học; Các hình thức KT - ĐG trong dạy học; Nguyên tắc KT - ĐG; Cấu trúc thao tác thực hiện các hình thức KT - ĐG; Sử dụng kết quả KT - ĐG; Mối quan hệ KT - ĐG với các mục tiêu, nội dung, đối tượng học sinh.

- *Hồ sơ dạy học môn học*: Khái niệm hồ sơ dạy học, các loại hồ sơ dạy học; Cách lập hồ sơ và quản lý hồ sơ; Sử dụng hồ sơ dạy học.

7. Giao tiếp và ứng xử sư phạm

a) Mục tiêu của học phần

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

Trình bày được những kiến thức cơ bản về giao tiếp trong cuộc sống và trong dạy học, giáo dục và vận dụng các kiến thức đó để thực hiện có hiệu quả việc giao tiếp và ứng xử trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học phổ thông.

b) Nội dung của học phần

- *Bản chất của hoạt động giao tiếp*: Khái niệm; các loại giao tiếp; các phương tiện giao tiếp; nguyên tắc, mục đích, ý nghĩa và các hình thức, phong cách giao tiếp...

- *Văn hóa giao tiếp và ứng xử trong các mối quan hệ*: quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên, cha mẹ học sinh và các quan hệ xã hội khác và vận dụng nó trong việc phối hợp tổ chức giáo dục học sinh.

- *Giao tiếp và ứng xử với HS*: ý nghĩa, nguyên tắc, các yêu cầu trong giao tiếp và ứng xử với HS; và vận dụng nó vào trong thực tiễn dạy học, giáo dục.

8. Công tác chủ nhiệm lớp và công tác Đoàn ở trường trung học phổ thông

a) Mục tiêu

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

- Trình bày và phân tích được những kiến thức cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp và công tác Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM ở trường THPT hiện nay.

- Biết cách làm công tác chủ nhiệm lớp và có hiểu biết về làm công tác Đoàn trong nhà trường THPT.

b) Nội dung của học phần

- *Công tác chủ nhiệm lớp*: Vai trò, vị trí, chức năng và nhiệm vụ của người GV chủ nhiệm; Lý luận về tập thể HS và biện pháp tổ chức và phát triển, giáo dục tập thể HS; Tiếp cận cá nhân và giáo dục HS cá biệt; các phương pháp tìm hiểu hoàn cảnh gia đình và các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách HS; Lập kế hoạch chủ nhiệm và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục; Đánh giá quá trình và kết quả giáo dục; Phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để giáo dục HS.

- *Công tác Đoàn Thanh niên cộng sản HCM trong trường THPT*: Vai trò, nhiệm vụ, chức năng của cán bộ Đoàn trong trường THPT; Tổ chức các phong trào và các loại hình hoạt động của Đoàn Thanh niên cộng sản HCM ở trường THPT.

9. Đánh giá trong giáo dục

a) Mục tiêu của học phần

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

- Trình bày được một số vấn đề lý luận cơ bản về đánh giá trong giáo dục: các khái niệm cơ bản; quy trình và nguyên tắc đánh giá; phương pháp và kỹ thuật đánh giá.

- Biết cách lập kế hoạch một cuộc đánh giá về giáo dục; biết thiết kế công cụ đánh giá kết quả học tập và rèn luyện đạo đức của học sinh; biết sử dụng một số phần mềm hỗ trợ trong đánh giá giáo dục.

b) Nội dung của học phần

- *Khái quát về khoa học đo lường trong giáo dục*: các khái niệm cơ bản (đo lường và đánh giá trong giáo dục, chất lượng và hiệu quả giáo dục, kết quả học tập); phân loại các phương pháp đo lường và đánh giá trong giáo dục; quy trình đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; yêu cầu cơ bản về nội dung và kỹ thuật tiến hành một quy trình đánh giá chất lượng giáo dục.

- *Phương pháp và kỹ thuật đánh giá kết quả học tập và rèn luyện đạo đức của học sinh*: các phương pháp đánh giá kết quả học tập bằng trắc nghiệm khách quan, trắc nghiệm tự luận; phương pháp đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức của học sinh.

- *Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc xử lý và phân tích số liệu*.

10. Thực tập sư phạm

a) Mục tiêu của thực tập sư phạm

Sau khi hoàn thành học phần, người học có khả năng:

Củng cố, rèn luyện, phát triển ở người học tình cảm nghề nghiệp, đạo đức, tác phong và năng lực hoạt động nghề nghiệp trong thực tiễn giáo dục ở nhà trường THPT trên cơ sở đó giúp người học tự đánh giá và cơ sở đào tạo đánh giá năng lực hoạt động nghề nghiệp của người học trước khi cấp chứng chỉ hành nghề cho họ.

b) Nội dung của thực tập sư phạm

- Thực tập dạy học:

+ *Tìm hiểu công tác giảng dạy*, tìm hiểu chương trình, kế hoạch giảng dạy của tổ bộ môn, các văn bản, hồ sơ của học sinh và quy chế kiểm tra, thi, cho điểm, ghi học bạ; tìm hiểu kế hoạch giảng dạy của giáo viên, cách đánh giá xếp loại giờ dạy của giáo viên.

+ *Dự giờ mẫu* của giáo viên trường thực tập, viết thu hoạch những kinh nghiệm học được qua bài dạy; soạn giáo án và giảng dạy.

+ *Thực tập giảng dạy* 08 tiết với số giáo án tối thiểu 06 giáo án. Căn cứ vào phân phối chương trình để xếp tiết dạy thực tập cho phù hợp.

- Thực tập giáo dục:

+ *Tìm hiểu tình hình giáo dục* ở địa phương trường thực tập, cơ cấu tổ chức của nhà trường (chi bộ Đảng, công đoàn, Đoàn thanh niên); tình hình hoạt động của các tổ chuyên môn, đội ngũ giáo viên và truyền thống của trường và các tổ chức đoàn thể; nghiên cứu quy chế đánh giá xếp loại hạnh kiểm học sinh, nghe báo cáo kinh nghiệm của giáo viên chủ nhiệm giỏi.

+ *Dự tiết sinh hoạt cuối tuần* do giáo viên chủ nhiệm lớp điều khiển, từ đó chủ động điều khiển giờ sinh hoạt lớp và các hoạt động phong trào của lớp chủ nhiệm ở các tuần tiếp theo.

+ *Thực tập làm công tác giáo dục ở một lớp chủ nhiệm*: Lập kế hoạch giáo dục tuần/tháng ở lớp chủ nhiệm, lập kế hoạch và tổ chức một vài dạng hoạt động giáo dục; thăm gia đình phụ huynh học sinh, tìm hiểu học sinh cá biệt (nếu có), phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM trường thực tập tổ chức lớp tham gia các hoạt động thi đua của trường (văn nghệ, thể thao, báo tường, học sinh thanh lịch...) chào mừng các ngày lễ lớn (8/3, 26/3...).

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Sinh viên đã tốt nghiệp một ngành đào tạo liên quan trực tiếp với môn học ở phổ thông muốn trở thành GV THPT được phép theo học chương trình NVSP này.

2. Căn cứ vào Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho những người tốt nghiệp đại học muốn trở thành GV THPT, các cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho đối tượng đó có trách nhiệm xây dựng chương trình chi tiết cho từng học phần và lựa chọn, thiết kế các nội dung thuộc học phần tự chọn.

3. Căn cứ vào nhu cầu của người học và yêu cầu của bộ môn sẽ giảng dạy ở phổ thông, người học có thể lựa chọn 2 trong 7 chủ đề tự chọn nêu ở dưới đây để đảm bảo đủ 5 tín chỉ:

- a) Giáo dục kỹ năng sống (2 tín chỉ);
- b) Xây dựng trường học thân thiện (2 tín chỉ);
- c) Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục (2 tín chỉ);
- d) Phát triển kinh nghiệm tự học cho học sinh (2 tín chỉ);
- e) Công tác tư vấn học đường (3 tín chỉ);
- f) Dạy học tích hợp, phân hóa (3 tín chỉ);
- g) Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học (3 tín chỉ).

4. Phương pháp bồi dưỡng: cần hướng dẫn và dành thời gian hợp lý cho người học tự nghiên cứu, thảo luận, thực hành và rút kinh nghiệm qua thực tế, thực hành dạy học theo định hướng trang bị năng lực.

5. Việc bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho những người tốt nghiệp đại học muốn trở thành GV THPT do các cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo hình thức tích lũy tín chỉ cho phù hợp với đối tượng và từng lĩnh vực chuyên môn được đào tạo. Dựa vào hướng dẫn trong quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT về đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, các cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ bồi dưỡng cần đối tỷ lệ số giờ dành cho lý thuyết và thảo luận thực hành cho phù hợp ở từng học phần.

6. Đối với sinh viên đang theo học tại các trường đại học có chuyên ngành phù hợp với các môn dạy ở phổ thông có thể theo học Chương trình bồi dưỡng NVSP theo hình thức tích lũy tín chỉ.

7. Việc kiểm tra, đánh giá đòi hỏi phải được thực hiện một cách nghiêm túc, khách quan thông qua các bài kiểm tra, bài thi hoặc tiểu luận. Đối với các học phần có 2 tín chỉ thì có 1 bài kiểm tra và 1 bài thi/tiểu luận; đối với các học phần có 3 - 4 tín chỉ phải có 2 bài kiểm tra và 1 bài thi/tiểu luận...). Điểm thi là trọng số 0,6; còn lại kiểm tra là 0,4. Điều kiện để được dự thi hết học phần là người học phải tham dự 80% các giờ học lý thuyết và 100% các giờ thực hành.

8. Đối với thực tập sư phạm: sẽ được tiến hành tại trường THPT trong 10 tuần liên tục sau khi đã học hết các tín chỉ được quy định.

Đánh giá kết quả thực tập: Tất cả các nội dung thực tập đều được đánh giá cho điểm, được tính theo hệ số và lấy một điểm tổng hợp chung. Việc đánh giá được thực hiện dựa trên những tiêu chí cơ bản của Chuẩn đầu ra.

- Đánh giá thực tập giáo dục chủ yếu dựa trên hoạt động thực tập giáo dục ở lớp chủ nhiệm.

- Đánh giá thực tập giảng dạy dựa trên thực tế chuẩn bị giảng dạy và kết quả giảng dạy của từng tiết (có giáo viên hướng dẫn dự giờ cho điểm, nhận xét theo phiếu).

- Điểm tổng hợp cuối đợt thực tập:

Điểm tổng hợp là trung bình cộng của các điểm thành phần (thực tập dạy học và thực tập giáo dục), tính theo thang điểm 10, không làm tròn, để một chữ số thập phân.

9. Điểm thi các học phần và kết quả thực tập sư phạm là căn cứ để các cơ sở giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm xét cấp Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm./.